

Số: /KH-UBND Đình Lập, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn huyện Đình Lập

Thực hiện Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 27/5/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” (sau đây gọi tắt là Đề án); UBND huyện Đình Lập ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

Các nội dung hoạt động phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định nhiệm vụ cụ thể, thời gian tiến hành và trách nhiệm, sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế - xã hội của huyện, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Kiện toàn lại tập huấn viên huyện, phấn đấu có 01 tập huấn viên/80 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được Hội Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ chuyên môn về pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên phạm vi toàn huyện đạt từ 85% trở lên; đối với các xã, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo đạt trên 90%.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, toàn huyện có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn huyện.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở; cung cấp các tài liệu hướng dẫn kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp

ban hành để hòa giải viên được tiếp cận và sử dụng; sơ kết thực hiện Đề án theo chỉ đạo của Trung ương.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn huyện; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án theo chỉ đạo của Trung ương.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Phòng Tư pháp phối hợp với UBND các xã, thị trấn lựa chọn, thực hiện điểm tại 01 đơn vị cấp xã trên địa bàn huyện.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Tạo điều kiện cho đội ngũ Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Đoàn biên phòng Chi Lăng, Bắc Xa, Hội Luật gia huyện, UBND và Ủy ban MTTQ của xã được lựa chọn chỉ đạo điểm.

- Thời gian thực hiện: năm 2024 đến năm 2026.

b) Phòng Tư pháp huyện căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương trong công tác hòa giải, chủ động lựa chọn cấp xã để thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại điểm a mục này, ưu tiên địa bàn xã có tỷ lệ hòa giải thành

thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã được lựa chọn chỉ đạo điểm.

- Cơ quan phối hợp: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2024 đến năm 2026.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình tổ hòa giải điển hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã lựa chọn chỉ đạo điểm.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2027 đến năm 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp huyện

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, Luật gia, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

b) Cử các tập huấn viên tham gia tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở do tỉnh tổ chức cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

d) Cấp phát các tài liệu cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn, kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở

cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

b) Cấp phát tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo UBND cấp xã, công chức Tư pháp - hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; mô hình tổ hòa giải điển hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6. Tổ chức hội nghị lồng ghép trao đổi giữa báo cáo viên và đại biểu tham dự, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị lồng ghép trao đổi giữa báo cáo viên và đại biểu tham dự, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: theo chỉ đạo của Sở Tư pháp.

7. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

Theo quy định của Trung ương, của Tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; huy động từ các nguồn đóng góp, viện trợ, tài trợ, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đang triển khai, thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó bảo đảm. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách đã được giao để tổ chức thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND huyện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án với UBND huyện và Sở Tư pháp.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện

nhiệm vụ Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin: Hướng dẫn, định hướng Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu, rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.

4. Công an huyện: Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 13/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Đoàn biên phòng Chi Lăng, Bắc Xa: thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 – 2027”; tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở khu vực biên giới.

6. UBND các xã, thị trấn

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác tư pháp gửi Phòng Tư pháp tổng hợp chung theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp với Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Hội Luật gia huyện phối hợp với Phòng Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện; Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở; huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, luật sư hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tư pháp tổng hợp, đề xuất) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ huyện, các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Các đơn vị CA, VKSND, TAND, Cục THADS huyện;
- Trung tâm Văn hóa TT và TT;
- Hội Luật gia huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Thị Hiến